TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/**2023/HS-ST
Ngày 11 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Thế Hùng.

2. Bà Trần Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn T**, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1973 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T (đã chết) và bà: Trịnh Thị Đ, sinh năm 1929; Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con út; Vợ là Phạm Thị L, sinh năm 1974, có 02 con, con lớn sinh năm 1993 và con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 29/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đào Ngọc L**, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1970 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn H 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào Ngọc C (đã chết) và bà: Đinh Thị L, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con đầu; Vợ là Hà Thị V, sinh năm 1971, có 02 con, con lớn sinh năm 1991 và con nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 29/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1972 tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT: Thôn Cẩm Vân, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T (đã mất) và bà: Mai Thị T, sinh năm 1947; Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con đầu; Chồng là Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1966, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993 và con nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 29/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trịnh Thị B**, sinh ngày 09 tháng 12 năm 1949 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Đình X (đã chết) và bà: Trịnh Thị Đ (đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Chồng (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 1973.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Lê Thị H1**, sinh ngày 09 tháng 8 năm 1973 tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn C (đã chết) và bà: Trịnh Thị L (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai; Chồng là Lê Đình Lĩnh, sinh năm 1974, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1994 và con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 29/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông Trịnh Đình T1, sinh năm 1958 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Văn K, sinh năm 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Lưu Thị T2, sinh năm 1955 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lê Văn P, sinh năm 1978 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

5. Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1959 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

6. Bà Trịnh Thị T4, sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

7. Ông Lưu Quang H2, sinh năm 1948 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

8. Ông Lê Công Q, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

9. Anh Trịnh Đình B, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

10. Bà Trịnh Thị Q1, sinh năm 1955 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

11. Bà Lê Thị H3, sinh năm 1960 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

12. Anh Tống Duy H, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã Định Tân, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

13. Chị Hà Thị V, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

14. Ông Hách Văn G, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Đình S, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Văn D, sinh năm 1972 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 26/12/2021, Công an huyện Yên Định nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà trọ của Nguyễn Thị H ở thôn V, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức nhắn tin mua, bán số lô, số đề qua điện thoại di động. Sau khi tiến hành xác minh, vào hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Yên Định phối hợp với Công an xã Đ, huyện Yên Định đã tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề; đồng thời thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh, bên trong có lắp 01 thẻ sim với số thuê bao 0346.154.248 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu gold, bên trong có lắp 01 thẻ sim số

thuê bao 0978.943.880 là các điện thoại Hà đang sử dụng để mua, bán số lô, số đề (BL số 01 – 18).

Ngoài ra, vào khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Yên Định đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đào Ngọc L ở thôn H 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề tại nhà riêng; đồng thời thu giữ 04 tờ giấy A4 có ghi các số lô, số đề (gọi là "bảng đề") được Đào Ngọc L tổng hợp trong ngày 26/12/2021, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen, bên trong có lắp 01 thẻ sim với số thuê bao 0382.618.017 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39, bên trong có lắp 01 thẻ sim với số thuê bao 0329.370.192 cùng 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0358.698.530 (BL số 26 – 33).

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, lần lượt Lê Thị H1 và Hoàng Văn T đến Công an huyện Yên Định đầu thú, đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của bản thân và tự nguyện giao nộp các vật chứng có liên quan (BL số 41 – 54, 56 – 64).

Qúa trình điều tra, chứng minh được như sau: Do Nguyễn Thị H và Đào Ngọc L có mục đích nhận các số lô, số đề để "ôm" tính thắng thua ăn tiền với người chơi nên đã thỏa thuận với Lê Thị H1, Trịnh Thị B và Lê Thị H3 trực tiếp nhận các số lô, số đề của các người chơi rồi chuyển bảng cho Nguyễn Thị H, Đào Ngọc L và họ sẽ được trả thưởng hoa hồng, cụ thể: Chuyển 100.000đ tiền đề sẽ được hưởng 5.000đ và 01 điểm lô được hưởng từ 500đ đến 1.000đ. Ngoài ra, Nguyễn Thị H và Đào Ngọc L cũng trực tiếp nhận ghi các số lô, số đề của các người chơi khác. Đồng thời, Nguyễn Thị H và Đào Ngọc L cũng có thỏa thuận với nhau là nếu Hà hoặc L có các số lô, số đề nào người chơi lớn không nhận hết thì cũng sẽ chuyển bớt cho nhau để tránh rủi ro khi người chơi trúng. Qúa trình đánh bạc, căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc, mở thưởng cùng ngày để tính thắng thua. Số đề hoặc số đề ba càng là hai hoặc ba số cuối cùng của giải đặc biệt, người trúng thưởng số đề sẽ được hưởng số tiền tương ứng lần lượt gấp 70 đến 350 lần số tiền đặt cược; số lô là hai số cuối cùng của tất cả các giải (27 giải), 01 điểm lô sẽ được bán với giá từ 21.700đ đến 23.000đ, người trúng số lô thì sẽ được hưởng số tiền là 80.000đ/1điểm; số lô xiên là các số lô trúng thưởng, người trúng thưởng số lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 thì sẽ được số tiền tương ứng lần lượt là gấp 10 lần, 40 lần và 100 lần số tiền đặt cược. Nếu người chơi không trúng thưởng sẽ mất toàn bộ số tiền đã đặt cược. Các đối tượng đánh bạc cụ thể như sau:

1. Đối với Nguyễn Thị H: Vào chiều ngày 26/12/2021, Nguyễn Thị H sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 màu xanh, có số thuê bao 0346.154.248 mua, bán số lô, số đề với các số thuê bao 0328.627.616 của Hoàng Văn T; 0358.698.530 của Đào Ngọc L; 0974.782.981 của Tống Duy H (sinh năm 1970, ở Thôn Y, xã Định Tân, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa). Đồng thời, Nguyễn Thị H sử dụng điện thoại trên gọi điện, nhắn tin để nhận chuyển bảng đề từ

các số thuê bao 0346.147.698 và 0394.321.083 của Lê Thị H1. Ngoài ra, Nguyễn Thị H còn sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu gold, lắp số thuê bao 0978.943.880 truy cập ứng dụng zalo bán số lô, số đề cho một người phụ nữ tên Vân (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Cụ thể, Nguyễn Thị H đã mua, bán số lô, số đề và nhận bảng đề như sau:

- Nguyễn Thị H bán cho Hoàng Văn T tổng 172 số đề với tổng số tiền là 4.350.000đ và 02 số lô, tổng là 20 điểm, giá 21.700đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 434.000đ. Tổng số tiền Hà bán số lô, số đề cho T là 4.784.000đ. Đồng thời, Hà mua của T tổng 11 số đề với tổng số tiền là 630.000đ; 10 số lô, tổng là 80 điểm, giá 21.700đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 1.736.000đ và 02 số lô xiên với tổng số tiền là 110.000đ. Tổng số tiền Hà mua số lô, số đề của T là 2.476.000đ. Do Hà bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định tổng số tiền Nguyễn Thị H và Hoàng Văn T đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 7.260.000đ.

- Nguyễn Thị H bán cho Đào Ngọc L tổng 11 số đề với tổng số tiền là 490.000đ; 02 số lô, tổng là 42 điểm, giá 21.700đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 911.400đ; 01 số lô xiên với số tiền là 50.000đ. Tổng số tiền Hà bán số lô, số đề cho L là 1.451.400đ. Đồng thời, Hà mua của L tổng 15 số đề với tổng số tiền là 1.180.000đ. Do Hà và L đều bị bắt trước khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định tổng số tiền Nguyễn Thị H và Đào Ngọc L đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 2.631.400đ.

- Nguyễn Thị H bán cho Tống Duy H tổng 19 số đề với tổng số tiền là 500.000đ. Do Hà bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định số tiền Nguyễn Thị H và Tống Duy H đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 500.000đ.

- Nguyễn Thị H bán cho người tên Vân tổng 04 số đề với tổng số tiền là 250.000đ; 02 số lô xiên với tổng số tiền 200.000đ và 07 số lô, tổng là 90 điểm, giá 21.700đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 1.953.000đ. Do Hà bị bắt trước khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định tổng số tiền Nguyễn Thị H và người tên Vân đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 2.403.000đ.

- Nguyễn Thị H nhận chuyển bảng đề của Lê Thị H1 là 131 số đề với tổng số tiền là 4.140.000đ và 04 số lô, tổng là 85 điểm, giá 21.700đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 1.844.500đ. Do Hà bị bắt trước khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định tổng số tiền Nguyễn Thị H nhận bảng đề của Lê Thị H1 trong ngày 26/12/2021 là 5.984.500đ.

Toàn bộ số tiền Nguyễn Thị H mua, bán số lô, số đề với những người chơi khác cùng như số tiền nhận chuyển bảng đề của Lê Thị H1 trong ngày 26/12/2021 thì họ chưa thanh toán với nhau.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị H đã đánh bạc trong ngày 26/12/2021 được xác định là 18.778.900đ (BL số 224 – 247).

2. Đối với Đào Ngọc L: Vào chiều ngày 26/12/2021, Đào Ngọc L sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 của vợ là chị Hà Thị V (sinh năm 1971, ở thôn H 1, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa), L tháo sim của chị Vượt ra và lắp sim của L có số thuê bao 0358.698.530 để sử dụng mua, bán số lô, số đề với các số thuê bao 0346.154.248 của Nguyễn Thị H; số 0966.537.136 của Trịnh Đình B (sinh năm 1973, ở thôn H 1, xã Y, huyện Yên Định); số 0936.733.546 của Lê Công Q (sinh năm 1963 ở thôn H, xã Đ, huyện Yên Định); số 0346.868.297 của một người phụ nữ tên là Hương Sáo ở xã Yên Ninh (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Ngoài ra, L còn sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen, lắp số thuê bao 0382.618.017 bán số lô, số đề cho số thuê bao 0376.889.662 của Trịnh Thị Q1 (sinh năm 1955, ở thôn P 1, xã Y, huyện Yên Định). Đồng thời, L cũng sử dụng các điện thoại trên để gọi điện nhận bảng đề từ các số thuê bao 0356.617.046 của Trịnh Thị B và số 0973.181.796 của Lê Thị H3 (sinh năm 1960, ở thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định). Cụ thể, Đào Ngọc L đã mua, bán số lô, số đề và nhận bảng đề như sau:

- Đào Ngọc L đã mua và bán số lô, số đề với Nguyễn Thị H như đã nêu trên, với tổng số tiền đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 2.631.400đ.

- Đào Ngọc L bán cho Lê Công Q tổng 198 số đề với tổng số tiền là 3.295.000đ; 01 số đề ba càng với số tiền là 20.000đ; 04 số lô, tổng là 16 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 368.000đ và 04 số lô xiên với tổng số tiền là 100.000đ. Do L bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định tổng số tiền Đào Ngọc L và Lê Công Q đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 3.783.000đ (BL số 505 – 509).

- Đào Ngọc L bán cho Trịnh Đình B tổng 07 số đề với tổng số tiền là 125.000đ. Do L bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định số tiền Đào Ngọc L và Trịnh Đình B đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 125.000đ (BL số 512 – 514).

- Đào Ngọc L bán cho Trịnh Thị Q1 tổng 48 số đề với tổng số tiền là 1.220.000đ và 02 số lô, tổng là 10 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 230.000đ. Do L bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định số tiền Đào Ngọc L và Trịnh Thị Q1 đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 1.450.000đ (BL số 522 -527).

- Đào Ngọc L bán cho người phụ nữ tên Hương Sáo tổng 64 số đề với tổng số tiền là 1.845.000đ và 07 số lô, tổng là 42 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 966.000đ. Do L bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định số tiền Đào Ngọc L và người

phụ nữ tên Hương Sáo đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 2.811.000đ (BL số 541 – 550).

- Đào Ngọc L nhận chuyển bảng đề của Trịnh Thị B tổng 571 số đề với tổng số tiền là 6.580.000đ và 21 số lô, tổng là 154 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 3.542.000đ. Nguồn gốc các số lô, số đề B chuyển bảng cho L là các số lô, số đề mà B đã trực tiếp nhận ghi và tổng hợp của một số người chơi cùng với các số lô, số đề do B tự nghĩ ra để chơi tính thắng thua với L trong ngày 26/12/2021. Do L bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa cho căn cứ tính thắng thua. Xác định tổng số tiền Đào Ngọc L nhận "bảng đề" của Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 10.122.000đ (BL số 431 – 452).

- Đào Ngọc L nhận chuyển bảng đề của Lê Thị H3 tổng 162 số đề với số tiền 1.709.000đ và 01 số lô 02 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 46.000đ. Do L bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có căn cứ tính thắng thua. Xác định tổng số tiền Đào Ngọc L nhận "bảng đề" của Lê Thị H3 trong ngày 26/12/2021 là 1.755.00đ (BL số 531 - 540).

Nguồn gốc các số lô, số đề của Hượng chuyển cho L là các số lô, số đề Hượng đã trực tiếp ghi và tổng hợp của một số người chơi (Hượng không nhớ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại chợ xã Y vào chiều ngày 26/12/2021. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, không có ai trúng thưởng với Hượng. Khi trực tiếp ghi số lô, số đề của người chơi, Hượng đã thu được tổng số tiền là 1.413.200đ, số tiền này Hượng đã sử dụng để chi tiêu cá nhân hết, quá trình điều tra không thu giữ được.

Toàn bộ số tiền Đào Ngọc L mua, bán số lô, số đề với các người chơi cũng như số tiền L nhận chuyển bảng trong ngày 26/12/2021 thì họ chưa thanh toán với nhau.

Như vậy, tổng số tiền Đào Ngọc L đã đánh bạc trong ngày 26/12/2021 được xác định là 22.677.400đ (BL số 331 – 367).

3. Đối với Hoàng Văn T: Vào chiều ngày 26/12/2021, Hoàng Văn T sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen bạc bên trong có lắp số thuê bao 0328.627.616 để sử dụng mua, bán số lô, số đề với các số thuê bao 0346.154.248 của Nguyễn Thị H; số 0375.619.746 của Hách Văn G (sinh năm 1963, ở thôn P, xã Đ, huyện Yên Định) và số 0336.080.182 của một người đàn ông tên là Dũng hay còn gọi là "Dũng Tô" hay "Dũng Nghĩa" (BL số 380 – 414). Cụ thể, Hoàng Văn T đã mua, bán số lô, số đề như sau:

- Hoàng Văn T đã mua và bán số lô, số đề với Nguyễn Thị H như đã nêu trên, với tổng số tiền đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 7.260.000đ.

- Hoàng Văn T bán cho Hách Văn G tổng 58 số đề, tương ứng tổng số tiền là 1.780.000đ và 02 số lô, mỗi số 05 điểm, giá 22.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền

là 220.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Giang trúng thưởng 01 số lô 05 điểm, tương ứng với số tiền là 400.000đ. Xác định tổng số tiền Hoàng Văn T và Hách Văn G đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 2.400.000đ (BL số 586 – 596).

- Hoàng Văn T mua của một người đàn ông tên Dũng hay còn gọi là "Dũng Tô" hay "Dũng Nghĩa" tổng 210 số đề với tổng số tiền là 24.150.000đ và 01 số lô là 80 điểm, giá 22.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 1.760.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, T không trúng thưởng. Xác định tổng số tiền Hoàng Văn T và người đàn ông tên Dũng đánh bạc với nhau trong ngày 26/12/2021 là 25.910.000đ (BL số 380 – 414).

Toàn bộ số tiền Hoàng Văn T mua, bán số lô, số đề và số tiền thắng thua trong ngày 26/12/2021 thì họ chưa thanh toán với nhau.

Như vậy, tổng số tiền Hoàng Văn T đã đánh bạc trong ngày 26/12/2021 được xác định là 35.570.000đ.

4. Đối với Trịnh Thị B: Vào chiều ngày 26/12/2021, Trịnh Thị B trực tiếp nhận ghi các số lô, số đề của người chơi, đồng thời thu tiền của một số người chơi. Ngoài ra, B cũng tự nghĩ ra các số lô, số đề rồi ghi tổng hợp vào 01 tờ giấy gọi là "bảng đề". Sau đó, B sử dụng 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen, lắp số thuê bao 0356.617.046 liên lạc với số thuê bao 0358.698.530 của Đào Ngọc L đọc chuyển toàn bộ các số lô, số đề trên cho L với tổng 571 số đề, tương ứng với tổng số tiền là 6.580.000đ và 21 số lô, tổng số điểm là 154 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 3.542.000đ. Tổng số tiền B đã chuyển "bảng đề" cho L trong ngày 26/12/2021 là 10.122.000đ. Cụ thể, Trịnh Thị B đã ghi số lô, số đề và thu tiền của những người chơi như sau:

- Trịnh Thị B nhận của Trần Văn D (sinh năm 1974, ở Thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định) tổng 04 số lô, tổng là 100 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng với số tiền là 2.300.000đ, B đã thu tiền của Du số tiền là 2.300.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Du trúng thưởng 02 số lô, mỗi số 20 điểm, tổng trúng là 40 điểm lô, tương ứng với số tiền là 3.200.000đ. Xác định tổng số tiền Trần Văn D đã đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 5.500.000đ (BL số 456 – 458).

- Trịnh Thị B nhận ghi của Trịnh Đình T1 (sinh năm 1958, ở thôn P 1, xã Y, huyện Yên Định) tổng 02 số lô, mỗi số 10 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 460.000đ. B đã thu tiền của Thường số tiền là 460.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, Thường trúng thưởng 01 số lô 20 điểm, tương ứng số tiền là 1.600.000đ. Xác định tổng số tiền Trịnh Đình T1 đã đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 2.060.000đ (BL số 461 – 463).

- Trịnh Thị B nhận ghi của Lê Văn K (sinh năm 1975, ở thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định) tổng 04 số lô, tổng là 10 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng số tiền là

230.000đ. B đã thu của Kênh số tiền 230.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, Kênh trúng thưởng 01 số lô 02 điểm, tương ứng số tiền là 160.000đ. Xác định tổng số tiền Lê Văn K đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 390.000đ (BL số 466 – 468).

- Trịnh Thị B nhận ghi của Lưu Thị T2 (sinh năm 1955, ở thôn C 2, xã Y, huyện Yên Định) tổng 20 số đề với tổng số tiền là 400.000đ. B đã tính toán và thu của Thắm số tiền là 320.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, Thắm không trúng thưởng. Xác định tổng số tiền Lưu Thị T2 đã đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 400.000đ (BL số 471 – 473).

- Trịnh Thị B nhận ghi của Lê Văn P (sinh năm 1978, ở thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định) tổng 08 số đề với tổng số tiền là 140.000đ. B đã tính toán và thu của Phú số tiền là 120.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, Phú không trúng thưởng. Xác định tổng số tiền Lê Văn P đã đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 140.000đ (BL số 476 – 478).

- Trịnh Thị B nhận ghi của Nguyễn Thị T3 (sinh năm 1959, ở C 2, xã Y, huyện Yên Định) tổng 10 số đề với tổng số tiền 500.000đ. B đã thu của Tâm số tiền là 80.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, Tâm không trúng thưởng. Xác định tổng số tiền Nguyễn Thị T3 đã đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 500.000đ (BL số 481 – 486).

- Trịnh Thị B ghi nhận của Trịnh Thị T4 (sinh năm 1954, ở thôn H 2, xã Y, huyện Yên Định) tổng 103 số đề với tổng số tiền là 816.000đ. B tính toán và thu của Thịnh số tiền là 652.800đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Thịnh trúng thưởng số đề, với số tiền chơi là 12.000đ, tương ứng số tiền đã trúng thưởng là 840.000đ. Xác định Thịnh đã đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 1.656.000đ (BL số 489 – 491).

- Trịnh Thị B ghi nhận của Lưu Quang H2 (sinh năm 1948, ở thôn C 2, xã Y, huyện Yên Định) tổng 30 số đề với tổng số tiền là 650.000đ và 02 số lô, mỗi số là 01 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 46.000đ. Tổng số tiền B đã ghi số lô, số đề của Hội là 696.000đ, B đã tính toán và thu của Hội số tiền là 550.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, Hội trúng thưởng 01 số lô 02 điểm, tương ứng số tiền là 160.000đ. Xác định tổng số tiền Lưu Quang H2 đã đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021 là 856.000đ (BL số 494 – 498).

Ngoài ra, Trịnh Thị B còn trực tiếp bán số lô, số đề cho nhiều người chơi khác nhưng B không nhớ cụ thể những người này là ai, ở đâu với tổng số tiền là 4.010.000đ (trong đó: 378 số đề, tương ứng số tiền là 3.734.000đ và 04 số lô, tổng là 12 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 276.000đ). B chưa thu tiền của những người này. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc cùng ngày, những người chơi này trúng thưởng số đề, với số tiền chơi là 50.000đ, tương ứng số tiền đề trúng thưởng là 3.500.000đ và trúng thưởng 01 số lô 03 điểm lô, tương ứng số tiền lô

trúng thưởng là 240.000đ. Xác định tổng số tiền Trịnh Thị B đánh bạc với những người ngày trong ngày 26/12/2021 là 7.750.000đ.

Đồng thời, B còn tự nghĩ ra các số lô, số đề với tổng số tiền là 710.000đ (trong đó: 30 số đề, với tổng số tiền tương ứng là 480.000đ và 05 số lô, tổng là 10 điểm, giá 23.000đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 230.000đ) để chơi với L tính thắng thua. Do L bị bắt trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày nên chưa có kết quả tính thắng thua đối với các số lô, số đề này của B. Xác định tổng số tiền Trịnh Thị B đã đánh bạc với Đào Ngọc L trong ngày 26/12/2021 là 710.000đ.

Khi nhận ghi số lô, số đề của những người chơi, Trịnh Thị B đã trực tiếp thu tiền của một số người chơi được tổng số tiền là 4.712.800đ, còn một số người chơi chưa thanh toán cho B. Số tiền thu được B đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết số tiền này, quá trình điều tra không thu giữ được. Số tiền B chuyển bảng cho L và số tiền những người chơi trúng thưởng trong ngày 26/12/2021 thì B chưa thanh toán.

Như vậy, tổng số tiền Trịnh Thị B đã đánh bạc trong ngày 26/12/2021 được xác định là 19.962.000đ (BL số 331 – 367).

5. Đối với Lê Thị H1: Vào chiều ngày 26/12/2021, Lê Thị H1 trực tiếp nhận ghi các số lô, số đề của những người chơi (Hà không nhớ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) và sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp số thuê bao 0865.189.686 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, bên trong lắp sim thuê bao 0346.147.698 nhận tin nhắn ghi số lô, số đề từ số thuê bao 0985.207.686 được lưu trong danh bạ là "sang minh", chủ thê bao là Lê Đình S (sinh năm 1985, ở thôn T, xã Đ, huyện Yên Định) và số thuê bao 0375.619.746 của Hách Văn G (sinh năm 1963, ở thôn P, xã Đ, huyện Yên Định) rồi tổng hợp vào 01 tờ giấy ô ly gọi là "bảng đề" trên cho Nguyễn Thị H với tổng 113 số đề, tương ứng số tiền là 4.140.00đ và 04 số lô, tổng là 85 điểm, giá 22.700đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 1.844.500đ. Tổng cộng Lê Thị H1 đã chuyển bảng đề cho Nguyễn Thị H trong ngày 26/12/2021 là 5.984.500đ. Cụ thể, Lê Thị H1 đã ghi số lô, số đề của những người chơi như sau:

- Lê Thị H1 nhận tin nhắn từ số thuê bao 0985.207.686 được lưu trong danh bạ là "sang minh", chủ thuê bao là Lê Đình S tổng 10 số đề với tổng số tiền là 600.000đ và 04 số lô, tổng là 125 điểm, giá 22.700đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 2.837.500đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, người chơi trúng thưởng 02 số lô với tổng 75 điểm, tương ứng số tiền trúng thưởng là 6.000.000đ. Xác định tổng số tiền đánh bạc giữa Lê Thị H1 với người này trong ngày 26/12/2021 là 9.437.500đ (BL số 585 – 590).

- Lê Thị H1 nhận tin nhắn của Hách Văn G tổng 22 số đề với tổng số tiền là 310.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, Giang không trúng thưởng. Xác định tổng số tiền đánh bạc giữa Hách Văn G với Lê Thị H1 trong ngày 26/12/2021 là 310.000đ (BL số 591 – 593).

- Ngoài ra, Lê Thị H1 trực tiếp ghi và tổng hợp số lô, số đề của một số người chơi khác với tổng số tiền là 3.407.000đ (trong đó 98 số đề, tương ứng tổng số tiền là 3.180.000đ và 01 số lô là 10 điểm, giá 22.700đ/01 điểm, tương ứng số tiền là 227.000đ). Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, những người chơi này trúng thưởng với số tiền chơi là 10.000đ, tương ứng số tiền trúng thưởng là 700.000đ. Xác định tổng số tiền Lê Thị H1 đánh bạc với những người này trong ngày 26/12/2021 là 4.107.000đ (BL số 259 – 285).

Khi nhận ghi số lô, số đề của những người chơi này, Lê Thị H1 chưa thu tiền của bất kỳ ai và cũng chưa thanh toán tiền thắng thua với ai, Lê Thị H1 cũng chưa thanh toán số tiền đã chuyển "bảng đề" cho Nguyễn Thị H trong ngày 26/12/2021.

Như vậy, tổng số tiền Lê Thị H1 đã đánh bạc trong ngày 26/12/2021 được xác định là 13.854.500đ.

Qúa trình điều tra, Nguyễn Thị H, Đào Ngọc L, Hoàng Văn T, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Nguyễn Thị H, Đào Ngọc L, Hoàng Văn T, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xác minh điều kiện tài sản, thu nhập: Nguyễn Thị H, Đào Ngọc L, Hoàng Văn T, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 đều là lao động tự do hoặc buôn bán nhỏ tại địa phương nên không xác định được thu nhập cụ thể hàng tháng, thu nhập bình quân hàng tháng của công dân trên địa bàn khoảng 4.500.000đ đến 5.500.000đ. Riêng Đào Ngọc L có tài sản là nhà 02 tầng.

Về vật chứng vụ án: Qúa trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, lắp sim số thuê bao 0346.154.248 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu gold, đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0978.943.880;

- Thu giữ của Đào Ngọc L: 04 bảng đề bằng tờ giấy A4, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen, lắp số thuê bao 0382.618.017, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 lắp số thuê bao 0329.370.192 và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0358.698.530;

- Thu giữ của Lê Thị H1: 01 bảng đề, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0394.321.083, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong lắp số thuê bao 0865.189.686 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, bên trong lắp số thuê bao 0346.147.698;

- Thu giữ của Hoàng Văn T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen bạc, bên trong lắp số thuê bao 0328.627.616;

- Thu giữ của Trịnh Thị B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0356.617.046;

- Thu giữ của Tống Duy H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0974.782.981;

- Thu giữ của Hách Văn G: 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp số thuê bao 0375.619.746;

- Thu giữ của Lê Thị H3: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0973. 181.796;

- Thu giữ của Trịnh Thị Q1: 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, đã qua sử dụng, lắp số thuê bao 0376.889.662, 01 bút bi mực đen và 01 bảng đề.

Qúa trình điều tra, cơ quan điều tra đã đưa 04 bảng đề thu giữ của Đào Ngọc L, 01 bảng đề thu giữ của Lê Thị H1 và 01 bảng đề thu giữ của Trịnh Thị Q1 vào hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu OPPO A39 lắp số thuê bao 0329.370.192 thu giữ của Đào Ngọc L. Đây là điện thoại của chị Hà Thị V (vợ L). Việc L sử dụng điện thoại của chị Vượt vào mục đích đánh bạc thì chị Vượt không biết. Sau khi điều tra làm rõ, xác định không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hà Thị V là chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

Các vật chứng còn lại hiện đang được tiếp tục bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen cùng sim số thuê bao 0966.537.136 của Trịnh Đình B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, lắp sim số thuê bao 0936.733.546 của Lê Công Q; 01 chiếc bút mực xanh của Lê Thị H1; 01 chiếc bút mực đen và 01 bảng đề của Trịnh Thị B; 01 chiếc bút bi và 01 bảng đề của Lê Thị H3 là các công cụ, phương tiện sử dụng vào việc nhắn tin, gọi điện và ghi số lô, số đề nhưng các đối tượng đã đốt và làm mất nên quá trình điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSYĐ ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 phạm tội "Đánh bạc".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Ngọc L từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, o, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Thị B từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị H1 từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị H1 cho UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; các bị cáo Đào Ngọc L và Trịnh Thị B cho UBND xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Thị H và Lê Thị H1 mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L và Trịnh Thị B.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi mực đen; các thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0346.154.248 và số 0978.943.880 của Nguyễn Thị H; số thuê bao 0382.618.017 và 0358.698.530 của Đào Ngọc L; số thuê bao 0394.321.083, 0865.189.686 và 0346.147.698 của Lê Thị H1; số thuê bao 0328.627.616 của Hoàng Văn T; số thuê bao 0356.617.046 của Trịnh Thị B; số thuê bao 0974.782.981 của Tống Duy H; số thuê bao 0375.619.746 của Hách Văn G; số thuê bao 0973.181.796 của Lê Thị H3; số thuê bao 0376.889.662 của Trịnh Thị Q1.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu gold, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen của Đào Ngọc L; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme của Lê Thị H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen bạc của Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Trịnh Thị B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Tống Duy H; 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Nokia màu đen của Hách Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng của Lê Thị H3 và 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, đã qua sử dụng của Trịnh Thị Q1.

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

Truy thu của bị cáo Hoàng Văn T số tiền 31.094.000đ nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 3.656.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Đào Ngọc L số tiền 1.451.400đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Trịnh Thị B số tiền 11.382.800đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Tống Duy H 500.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của ông Lê Công Q số tiền 3.783.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Trịnh Đình B số tiền 125.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Trịnh Thị Q1 số tiền 1.450.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Lê Thị H3 số tiền 1.755.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Hách Văn G số tiền 2.410.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Nguyễn Thị T3 số tiền 420.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 đều không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, đều mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 đã hoàn toàn thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên ngày 26/12/2021, Hoàng Văn T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với 03 người, với tổng số tiền đánh bạc là 35.570.000đ; Đào Ngọc L có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với 05 người và nhận chuyển bảng đề của Trịnh Thị B, Lê Thị H3 với tổng số tiền đánh bạc là 22.677.400đ; Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với 03 người và nhận chuyển bảng đề của Lê Thị H1, với tổng số tiền đánh bạc là 18.778.900đ; Trịnh Thị B có hành vi đánh bạc, với tổng số tiền đánh bạc là 19.962.000đ và Lê Thị H1 có hành vi đánh bạc, với tổng số tiền đánh bạc là 13.854.500đ.

Lời khai nhận của các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua, bán số lô, số đề và nhận chuyển bảng đề của Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 đã phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án đánh bạc có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng. Mọi hành vi đánh bạc với mục đích sát phạt nhau bằng tiền đều phải xử lý. Vì vậy, cần T phải xử lý thật nghiêm để giáo dục, đồng thời răn đe kẻ khác có ý định phạm tội.

Đánh giá tính chất đồng phạm là giản đơn. Các bị cáo đều thực hiện hành vi đánh bạc, nhận ghi số lô, số đề của những người chơi hoặc tự nghĩ ra số lô, số đề chơi rồi chuyển bảng đề cho nhau nên đều phải tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Nhưng cần xem xét đến số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc để phân hóa vai trò của từng bị cáo cho phù hợp. Trong vụ án này, bị cáo T có số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất nên giữ vai trò cao nhất, rồi đến bị cáo Đào Ngọc L, Trịnh Thị B và Nguyễn Thị H; bị cáo Lê Thị H1 có số tiền tham gia đánh bạc ít nhất nên xếp vai trò sau cùng.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s, i Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo B là "người phạm tội là người từ đủ 70 tuổi trở lên" nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm o Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị H1 sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo Đào Ngọc L, Hoàng Văn T có bố, mẹ đẻ là người có công với cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do vậy, căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần T phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến vị trí vai trò của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt cho phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Hoàng Văn T có vợ bị bệnh hiểm nghèo, bản thân bị cáo bị tai nạn lao động đang phải phẫu thuật ở bàn tay; Bị cáo Trịnh Thị B là người cao tuổi, bị cáo Đào Ngọc L hiện nay đang bị bệnh K hiểm nghèo, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo T, B và L là phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thị H, Lê Thị H1 xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ là phù hợp.

[5] Đối với hành vi của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trong vụ án này, Tống Duy H, Trịnh Thị Q1, Trịnh Đình B, Lê Công Q, Trịnh Thị T4, Lưu Thị T2, Lê Văn K, Lê Văn P, Lưu Quang H2, Trịnh Đình T1 và Nguyễn Thị T3 là những người có hành vi mua số lô, số đề với mục đích để tự thắng thua. Tuy nhiên, những người này đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc và số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của những người này không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" nên công an huyện Yên Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên Vân là người mua số lô, số đề qua zalo với Nguyễn Thị H và những người chơi đã trực tiếp mua số lô, số đề của Lê Thị H3, Lê Thị H1, Trịnh Thị B. Nhưng do Nguyễn Thị H, Lê Thị H3, Lê Thị H1, Trịnh Thị B đều không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với người phụ nữ tên Hương Sáo ở xã Yên Ninh, qua xác minh xác định trên địa bàn xã Yên Ninh không có công dân tên Hương Sáo mà chỉ công dân tên

là Trịnh Thị Hường, sinh năm 1974, ở thôn Trịnh Xá 2, xã Yên Ninh, huyện Yên Định có dư luận phản ánh liên quan đến mua bán số lô, số đề. Qúa trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với Trịnh Thị Hường nhưng Hường trình bày không liên quan và không phối hợp để làm việc, hơn nữa cũng không thu thập được các tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ để xử lý Trịnh Thị Hường, khi nào có căn cứ sẽ xem xét xử lý theo quy định.

Đối với người tên Dũng hay còn gọi là "Dũng Tô" hay "Dũng Nghĩa" mà Hoàng Văn T khai có mua số lô, số đề của người này. Qua xác minh tại xã Đ, huyện Yên Định có người có họ tên là Lê Văn D, sinh năm 1972, ở thôn P, xã Đ, huyện Yên Định nhưng quá trình điều tra Lê Văn D không thừa nhận việc bán số lô, số đề cho T. Khi tiến hành đối chất giữa Lê Văn D và Hoàng Văn T thì T xác định Lê Văn D có lý lịch trên không phải là người nhận số lô, số đề của T ngày 26/12/2021. Ngoài ra, cơ quan điều tra cũng không thu thập được các tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến hành vi đánh bạc của Lê Văn D nên không có căn cứ để xử lý đối với Dũng, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Đình S là chủ số thuê bao 0985.207.686 mà Lê Thị H1 lưu trong danh bạ là "sang minh" và nhắn tin ghi số lô, số đề với Lê Thị H1 vào ngày 26/12/2021, tính kết quả thắng thua trong ngày 26/12/2021 thì người này đánh bạc với Hà là 9.437.500đ. Nhưng quá trình điều tra, Lê Đình S không thừa nhận việc gửi tin nhắn mua số lô, số đề với Lê Thị H1 trong ngày 26/12/2021. Sau đó, quá trình giải quyết vụ án Sang không có mặt tại địa phương, đi làm ăn xa không rõ địa chỉ cụ thể, còn Hà khai nhận sau khi nhận tin nhắn thì không gọi lại nên không khẳng định đó có phải là Sang hay không nên chưa đủ tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của Lê Đình S. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Văn D có hành vi đánh bạc với Trịnh Thị B trong ngày 26/12/2021, tính kết quả thắng thua trong ngày 26/12/2021 thì Trần Văn D đánh bạc với B là 5.500.000đ. Nhưng quá trình giải quyết vụ án, Trần Văn D đã chết nên không xem xét trách nhiệm đối với Trần Văn D là phù hợp.

Đối với Hách Văn G là người đã có hành vi đánh bạc với Lê Thị H1 và Đào Ngọc L trong ngày 26/12/2021 nhưng tổng số tiền đánh bạc của Giang dưới 5.000.000đ và hiện Giang được xác định không còn tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên Giang không phạm tội Đánh bạc. Do đó, Công an huyện Yên Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giang là phù hợp.

Đối với Lê Thị H3 có hành vi nhận ghi số lô, số đề của những người chơi sau đó chuyển "bảng đề" cho Đào Ngọc L để hưởng hoa hồng trong ngày 26/12/2021 nhưng tổng số tiền Hượng nhận ghi số lô, số đề và chuyển bảng đề dưới 5.000.000đ và Hượng chưa có tiền án, tiền sự gì về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên hành vi của Lê Thị H3 không phạm tội Đánh bạc. Cơ quan điều tra đề nghị

Công an huyện Yên Định ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hượng là đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi nhận ghi số lô, số đề và chuyển bảng đề để hưởng hoa hồng của Lê Thị H1, Trịnh Thị B, Lê Thị H3 và hành vi nhận "bảng đề" của Nguyễn Thị H từ Lê Thị H1 với số tiền là 5.984.500đ, hành vi nhận "bảng đề" của Đào Ngọc L từ Hượng và B với tổng số tiền là 11.877.000đ là có dấu hiệu của tội "Tổ chức đánh bạc". Tuy nhiên, hành vi nhận bảng đề của Nguyễn Thị H, Đào Ngọc L và hành vi chuyển bảng đề của Lê Thị H1, Trịnh Thị B, Lê Thị H3 như trên chưa đủ định lượng để cấu thành tội Tổ chức đánh bạc nên hành vi trên chỉ bị xem xét xử lý về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Đối với chị Hà Thị V để Đào Ngọc L sử dụng điện thoại của chị vào mục đích phạm tội nhưng chị Vượt không biết nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Ngoài ra, quá trình điều tra, Nguyễn Thị H, Đào Ngọc L, Lê Thị H1, Hoàng Văn T còn khai nhận trước đó cũng có hành vi mua bán số lô, số đề. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh nên không có căn cứ để xem xét, xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 04 bảng đề thu giữ của Đào Ngọc L, 01 bảng đề thu giữ của Lê Thị H1 và 01 bảng đề thu giữ của Trịnh Thị Q1 được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 bút bi mực đen; các thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0346.154.248 và số 0978.943.880 của Nguyễn Thị H; số thuê bao 0382.618.017 và 0358.698.530 của Đào Ngọc L; số thuê bao 0394.321.083, 0865.189.686 và 0346.147.698 của Lê Thị H1; số thuê bao 0328.627.616 của Hoàng Văn T; số thuê bao 0356.617.046 của Trịnh Thị B; số thuê bao 0974.782.981 của Tống Duy H; số thuê bao 0375.619.746 của Hách Văn G; số thuê bao 0973.181.796 của Lê Thị H3; số thuê bao 0376.889.662 của Trịnh Thị Q1. Đây là các công cụ phương tiện mà các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng để thực hiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu gold, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen của Đào Ngọc L; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme của Lê Thị H1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen bạc của Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Trịnh Thị B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Tống Duy H; 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Nokia màu đen của Hách Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng của Lê Thị H3 và 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, đã

qua sử dụng của Trịnh Thị Q1. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là công cụ phương tiện phạm tội, các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng để gọi điện, nhắn tin ghi số lô, số đề, nhận và chuyển bảng đề, vì vậy nghĩ nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di dộng nhãn hiệu OPPO A39 lắp số thuê bao 0329.370.192 thu giữ của Đào Ngọc L, đây là điện thoại của chị Hà Thị V (vợ L). Việc L sử dụng điện thoại của chị Vượt vào mục đích đánh bạc thì chị Vượt không biết. Sau khi điều tra làm rõ, xác định không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hà Thị V là chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen cùng sim số thuê bao 0966.537.136 của Trịnh Đình B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, lắp sim số thuê bao 0936.733.546 của Lê Công Q; 01 chiếc bút mực xanh của Lê Thị H1; 01 chiếc bút mực đen và 01 bảng đề của Trịnh Thị B; 01 chiếc bút bi và 01 bảng đề của Lê Thị H3 là các công cụ, phương tiện sử dụng vào việc nhắn tin, gọi điện và ghi số lô, số đề nhưng các đối tượng đã đốt và làm mất nên quá trình điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với số tiền theo số lô, số đề các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia đánh bạc trái phép trong ngày 26/12/2021, Hội đồng xét xử xét thấy: Việc các bên thỏa thuận đánh số lô, số đề với nhau nhưng chưa thanh toán tiền cho nhau thì bị bắt, có một số người tham gia ghi số lô, số đề với bị cáo B và bà Hượng thì đã thanh toán tiền với bị cáo, bà Hượng và đã chi tiêu hết. Vì vậy, cần truy thu của các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền đánh bạc trái phép và tiền thu lời bất chính để nộp ngân sách Nhà nước, cụ thể:

Truy thu của bị cáo Hoàng Văn T số tiền đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị H là 4.784.000đ, số tiền đánh bạc với người đàn ông tên Dũng là 25.910.000đ và số tiền đánh bạc của anh Hách Văn G trúng thưởng sau khi có kết quả xổ số kiến T Miền Bắc mở thưởng là 400.000đ. Tổng cộng là 31.094.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền đánh bạc với bị cáo Hoàng Văn T số tiền là 2.476.000đ, số tiền đánh bạc với bị cáo Đào Ngọc L là 1.180.000đ. Tổng cộng là 3.656.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Đào Ngọc L số tiền đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị H là 1.451.400đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Trịnh Thị B số tiền ghi số lô, số đề của những người chơi bị cáo đã thu được và tiền trúng thưởng gồm: Của anh Trần Văn D số tiền là 5.500.000đ, của ông Trịnh Đình T1 là 2.060.000đ, của anh Lê Văn K là 390.000đ, của bà Lưu Thị T2 là 320.000đ, của anh Lê Văn P là 120.000đ, của bà Nguyễn Thị T3 là 80.000đ, của bà Trịnh Thị T4 là 1.492.800đ, của ông Lưu Quang H2 là

710.000đ và số tiền bị cáo B đánh bạc với bị cáo Đào Ngọc L là 710.000đ. Tổng cộng là 11.382.800đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Tống Duy H số tiền đánh bạc với bị cáo Nguyễn Thị H là 500.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của ông Lê Công Q số tiền đánh bạc với bị cáo Đào Ngọc L là 3.783.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Trịnh Đình B số tiền đánh bạc với bị cáo Đào Ngọc L là 125.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Trịnh Thị Q1 số tiền đánh bạc với bị cáo Đào Ngọc L là 1.450.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Lê Thị H3 số tiền đánh bạc với bị cáo Đào Ngọc L là 1.755.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Hách Văn G số tiền đánh bạc với bị cáo Hoàng Văn T là 2.100.000đ và số tiền đánh bạc với bị cáo Lê Thị H1 là 310.000đ. Tổng cộng là 2.410.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Nguyễn Thị T3 số tiền đánh bạc với bị cáo Trịnh Thị B là 420.000đ để nộp ngân sách Nhà nước;

[7] Về án phí: Các bị cáo Đào Ngọc L, Trịnh Thị B thuộc đối tượng được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo L và B; Các bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Thị H, Lê Thị H1 bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L, Nguyễn Thị H, Trịnh Thị B và Lê Thị H1 phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T 20 (*hai mươi*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (*bốn mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Đào Ngọc L 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (*ba mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 14 (*mười bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (*hai mươi tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điểm i, o, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thị B 14 (*mười bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 28 (*hai mươi tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị H1 12 (*mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Văn T và Lê Thị H1 cho UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; các bị cáo Đào Ngọc L và Trịnh Thị B cho UBND xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Thị H và Lê Thị H1 mỗi bị cáo 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn T, Đào Ngọc L và Trịnh Thị B.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bút bi mực đen thân bút có sọc trắng, đen, vàng không có nắp đã qua sử dụng;

+ Các thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0346.154.248 và số 0978.943.880 của Nguyễn Thị H, số thuê bao 0382.618.017 của Đào Ngọc L, số thuê bao 0394.321.083, 0865.189.686 và 0346.147.698 của Lê Thị H1, số thuê bao 0328.627.616 của Hoàng Văn T, số thuê bao 0356.617.046 của Trịnh Thị B, số thuê bao 0375.619.746 của Hách Văn G đều đang được gắn trong các điện thoại của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0358.698.530 của Đào Ngọc L;

+ 01 sim số thuê bao số 0974.782.981 của Tống Duy H; 01 sim số thuê bao số 0973.181.796 của Lê Thị H3; 01 sim số thuê bao số 0376.889.662 của Trịnh Thị Q1.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen bạc của Hoàng Văn T được niêm phong trong một phong bì niêm phong do Viện khoa học

hình sự Bộ công an phát hành, dán kín niêm phong có chữ ký, chữ viết của Mai Xuân Đồng, Nguyễn Công Linh và đóng dấu hình tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Trịnh Thị B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S plus, màu gold, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh của Nguyễn Thị H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu đen của Đào Ngọc L; 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme của Lê Thị H1 được niêm phong trong một túi đựng hồ sơ hộ khẩu được dán kín niêm phong cùng các chữ ký của Lê Thị Thúy Nga, Nguyễn Công Linh, Hoàng Văn T cùng hai hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định;

+ 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Nokia màu đen của Hách Văn G được đựng trong một phong bì màu trắng của Công an huyện Yên Định phát hành. Mặt trước ký hiệu "N1", mặt sau được dán kín, niêm phong cùng các chữ ký của Nguyễn Trọng Hưng, Hách Văn G, Trịnh Quốc Tiến và các hình dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Định;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã qua sử dụng của Lê Thị H3;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng của Tống Duy H;

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel, đã qua sử dụng của Trịnh Thị Q1.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 27 ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

- Truy thu để nộp ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

Truy thu của bị cáo Hoàng Văn T số tiền 31.094.000đ (*Ba mươi mốt triệu, không trăm chín mươi tư nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 3.656.000đ (*Ba triệu, sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Đào Ngọc L số tiền 1.451.400đ (*Một triệu, bốn trăm năm mươi mốt nghìn, bốn trăm đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bị cáo Trịnh Thị B số tiền 11.382.800đ (*Mười một triệu, ba trăm tám mươi hai nghìn, tám trăm đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Tống Duy H 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của ông Lê Công Q số tiền 3.783.000đ (*Ba triệu, bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Trịnh Đình B số tiền 125.000đ (*Một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Trịnh Thị Q1 số tiền 1.450.000đ (*Một triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Lê Thị H3 số tiền 1.755.000đ (*Một triệu, bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của anh Hách Văn G số tiền 2.410.000đ (*Hai triệu, bốn trăm mười nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

Truy thu của bà Nguyễn Thị T3 số tiền 420.000đ (*Bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước;

4. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Đào Ngọc L và Trịnh Thị B.

Buộc các bị cáo Hoàng Văn T, Nguyễn Thị H, Lê Thị H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên quyền kháng cáo bản án cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoa